

Số: 12/2017/QĐST-DS

TP. T, ngày 29 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, khoản 1 Điều 218, Điều 219, Điều 361, khoản 2 Điều 366, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 28/11/2017, người yêu cầu chị Chu Thị Thu T1 có đơn xin rút đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2017 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, giữa:

Người yêu cầu: Chị Chu Thị Thu T1, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Số nhà 01, ngõ 31, phố Đ, tổ 09, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người bị yêu cầu: Anh Phạm Hữu N (Phạm Văn T2), sinh năm 1975;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 16, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú cuối cùng trước khi bỏ đi: Số nhà 01, ngõ 31, phố Đ, tổ 09, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

2.1. Chị Chu Thị Thu T1 có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự.

2.2. Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị Chu Thị Thu T1 đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006730 ngày 30/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình được sung vào công quỹ nhà nước.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng

ng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Linh Nga

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hóa). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

Kính gửi: Chị Chu Thị Thu T1, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Số nhà 01, ngõ 31, phố Đỗ Lý Khiêm, tổ 09, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã thụ lý việc dân sự số 12/2017/TLST-VDS về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo đơn yêu cầu của: Chị Chu Thị Thu T1, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Số nhà 01, ngõ 31, phố Đỗ Lý Khiêm, tổ 09, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người bị yêu cầu: Anh Phạm Hữu N (Phạm Văn T2), sinh năm 1975;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 16, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú cuối cùng trước khi bỏ đi: Số nhà 01, ngõ 31, phố Đỗ Lý Khiêm, tổ 09, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Những vấn đề cụ thể đương sự yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm: chị Chu Thị Thu T1 yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phạm Hữu N (Phạm Văn T2) mất tích.

Kèm theo đơn yêu cầu, người yêu cầu đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau:

1. Đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đề ngày 18/10/2017;
2. CMND mang tên Chu Thị Thu T1 (bản sao);
3. Đơn xin xác nhận của chị Chu Thị Thu T1 đề các ngày 06/3/2017; 25/3/2017 và 05/4/2017 (bản chính);
4. Sổ hộ khẩu gia đình số 1414, chủ hộ Phạm Thị Nhẫn (bản phô tô);
5. Sổ hộ khẩu số 4301, chủ hộ Chu Thị Thu T1 (bản sao);
6. Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao);
7. Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006730 ngày 30/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 365 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình thông báo cho chị được biết.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND TP Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.